

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 08/03/2018

ASEANSC RESEARCH



VIC, VPB LẬP ĐỈNH MỚI, VN-INDEX TĂNG GẦN 12 ĐIỂM

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

DGC: Phó TGD, đăng ký mua 500.000 cp

CTP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (DGC): Ông Đào Hữu Duy Anh, Phó TGD, đăng ký mua 500.000 cp. Trước giao dịch ông Duy Anh sở hữu 442.135 cp (tỷ lệ 0,88%). Giao dịch dự kiến thực hiện từ 8/3 đến 6/4/2018.

DGI: Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 500.000 cp

CTCP Hóa chất Đức Giang – Lào Cai (DGI): Ông Đào Hữu Duy Anh, Chủ tịch HĐQT, đăng ký mua 500.000 cp. Trước giao dịch ông Duy Anh sở hữu 2.214.865 cp (tỷ lệ 2,22%). Giao dịch dự kiến thực hiện từ 8/3 đến 6/4/2018.

NED: CTCP Sông Đà Hoàng Long đăng ký mua 5 triệu cp

CTCP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc (NED): CTCP Sông Đà Hoàng Long đăng ký mua 5 triệu cp. Trước giao dịch Sông Đà Hoàng Long sở hữu 22.052.100 cp (tỷ lệ 60,83%). Giao dịch dự kiến thực hiện từ 8/3 đến 30/3/2018.

PVI: Chủ tịch HĐQT đăng ký bán toàn bộ 217.009 cp

CTCP PVI (PVI): Ông Nguyễn Anh Tuấn, Chủ tịch HĐQT, đăng ký bán toàn bộ 217.009 cp (tỷ lệ 0,1%) đang sở hữu. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 8/3 đến 6/4/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -82.76	24,801.36
	Nasdaq	↑ 24.64	7,396.65
	S&P 500	↓ -1.32	2,726.80
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 11.09	7,157.84
	DAX	↑ 131.49	12,245.36
	CAC 40	↑ 17.60	5,187.83
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 144.51	21,397.23
	Hang Seng	↓ -313.81	30,196.92
	Shanghai	↓ -17.97	3,271.67

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 08/03/2018

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

UBGSTCQG: Vốn ngoại đổ vào TTCK tích cực nhờ yếu tố vĩ mô và CPTPP

Lý do khiến Ủy ban giám sát tài chính quốc gia (UBGSTCQG) trong báo cáo giám sát tháng 2 vừa được công bố đưa ra những đánh giá trên đều từ sự chênh lệch giữa mức tăng của giá cổ phiếu và tăng trưởng lợi nhuận của doanh nghiệp niêm yết. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/ubgstcqv-von-ngoai-do-vao-ttck-tich-cuc-nho-yeu-to-vi-mo-va-cptpp-20180308143201214.chn>

Việt Nam nợ quá hạn nước ngoài hơn 470 triệu USD

Theo báo cáo của Kiểm toán Nhà nước vừa công bố, tính đến 31/12/2016, dư nợ nước ngoài của Chính phủ là 947.494 tỷ đồng, tức khoảng 42.938 triệu USD, tăng so với năm 2015, chiếm 39,8% nợ Chính phủ. Chi tiết xin xem tại: <http://vneconomy.vn/viet-nam-no-qua-han-nuoc-ngoai-hon-470-trieu-usd-20180307183125606.htm>

Ngày 08/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.443 đồng, giảm 10 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 8/3 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.443 đồng, giảm tiếp 10 đồng so với mức công bố sáng qua. Trong khi đó, giá USD tại một số ngân hàng thương mại sáng nay cũng được điều chỉnh giảm. Cụ thể, Vietcombank và BIDV đang cùng niêm yết USD ở mức 22.720-22.790 đồng, trong đó, Vietcombank giảm 5 đồng ở cả hai chiều còn BIDV giảm 8 đồng so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 08/03: Giá vàng SJC ở mức 36,64 - 36,82 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h50 sáng nay (8/3), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC đang được niêm yết ở mức 36,64 – 36,82 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 80 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.326,5 USD/oz, giảm 7,7 USD, tương đương 0,58% so với chốt phiên trước. Khoảng cách giữa giá vàng trong nước và thế giới sáng nay được mở rộng lên mức 220 nghìn đồng/lượng khi quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 07/03: Chỉ số Dow Jones giảm 0.33%, xuống 24,801.36 điểm

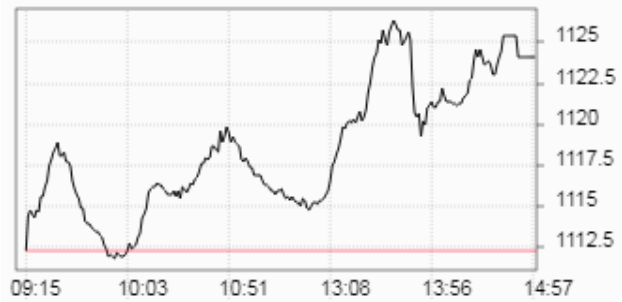
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones lùi 82.76 điểm (tương đương 0.33%) xuống 24,801.36 điểm, chỉ số S&P 500 mất 1.32 điểm (tương đương 0.05%) còn 2,726.8 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite tiến 24.64 điểm (tương đương 0.33%) lên 7,396.65 điểm.

Ngày 07/03: Dầu WTI giảm 2.3%, còn 61.15 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 4 trên sàn Nymex mất 1.45 USD (tương đương 2.3%) còn 61.15 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn Luân Đôn lùi 1.45 USD (tương đương 2.2%) xuống 64.34 USD/thùng.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

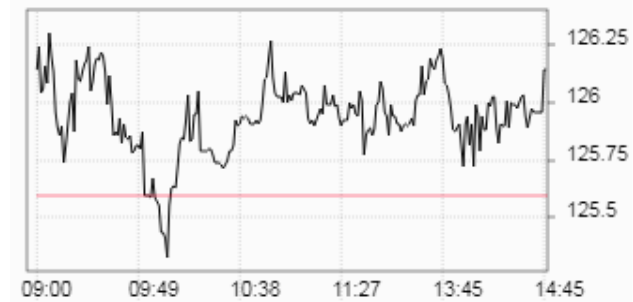
Thay đổi (điểm)	↑	+11,89/+1,07%
Giá trị (điểm)	↑	1,124.15
Khối lượng (cp)		200,865,865
Giá trị (tỷ đồng)		5,723.92
Số cp tăng giá	↑	158
Số cp giảm giá	↓	121
Số cp đứng giá	→	75

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TCR	2.9	2.9	2.9	2.9	4,370	↑ 7.0%
HNG	8	8	8	7.7	14,006,980	↑ 7.0%
EMC	12.3	12.3	12.3	12.3	23,690	↑ 7.0%
TLD	18.1	19.3	19.3	16.8	1,473,520	↑ 6.9%
HOT	14.8	14.8	14.8	14.8	10	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,54/+0,43%
Giá trị (điểm)	↑	126.14
Khối lượng (cp)		60,769,411
Giá trị (tỷ đồng)		1,156.50
Số cp tăng giá	↑	107
Số cp giảm giá	↓	71
Số cp đứng giá	→	198

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VTH	14.3	14.3	14.3	14.3	2,300	↑ 10.0%
LM7	3.3	3.3	3.3	3.3	2,600	↑ 10.0%
PCN	3.3	3.3	3.3	3.3	100	↑ 10.0%
MBS	16	17.6	17.6	14.6	9,450,988	↑ 10.0%
TV2	224.9	243.6	243.6	224.9	120,149	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	13,768,910	8,616,884
BÁN	16,880,810	8,446,522
MUA - BÁN	-3,111,900	170,362

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 08/03, khối ngoại bán ròng hơn 114 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 1,1 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 13,7 triệu cổ phiếu (trị giá 756 tỷ đồng) và bán ra hơn 16,8 triệu cổ phiếu (trị giá 870 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 8,6 triệu cổ phiếu (trị giá 350 tỷ đồng) và bán ra hơn 8,4 triệu cổ phiếu (trị giá 348,9 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 07/03/2018):

3,016,501.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 07/03/2018):

1,112.26 điểm

Cập nhật ngày 08/03/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	9.9%	1,451,453,429	206.1	209	2.9	1.4%	592,410	1.56
VIC	8.6%	2,637,707,954	98.6	103.2	4.6	4.7%	2,497,640	4.48
VCB	8.3%	3,597,768,575	69.6	69.5	-0.1	-0.1%	1,554,260	-0.13
GAS	7.3%	1,913,950,000	114.8	114.6	-0.2	-0.2%	301,630	-0.14
SAB	4.7%	641,281,186	221	220.1	-0.9	-0.4%	48,500	-0.21
BID	4.3%	3,418,715,334	37.5	37.2	-0.3	-0.8%	1,132,070	-0.38
CTG	3.9%	3,723,404,556	31.5	31.7	0.2	0.6%	4,450,530	0.28
PLX	3.6%	1,293,878,081	83.3	85	1.7	2.0%	676,110	0.81
MSN	3.5%	1,157,373,974	91.4	94	2.6	2.9%	829,830	1.11
VRE	3.4%	1,901,078,733	54.6	55.7	1.1	2.0%	2,586,890	0.77
VJC	3.1%	451,343,284	207.5	209	1.5	0.7%	703,940	0.25
HPG	3.1%	1,517,079,000	61.1	61.8	0.7	1.2%	4,777,230	0.39
VPB	2.7%	1,332,689,035	62	65.1	3.1	5.0%	5,430,240	1.52
ROS	2.2%	472,999,999	139	137.9	-1.1	-0.8%	787,690	-0.19
MBB	2.0%	1,815,505,363	33	33.05	0.1	0.2%	3,877,190	0.03
BVH	1.8%	680,471,434	78.9	81	2.1	2.7%	229,500	0.53
NVL	1.7%	642,828,788	79.2	80.4	1.2	1.5%	2,776,620	0.29
HDB	1.4%	980,999,979	42.5	42.5	0.0	0.0%	2,182,740	0.00
MWG	1.2%	316,988,437	114.1	115.1	1.0	0.9%	243,880	0.12
BHN	1.1%	231,800,000	144.7	144.5	-0.2	-0.1%	2,130	-0.02

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



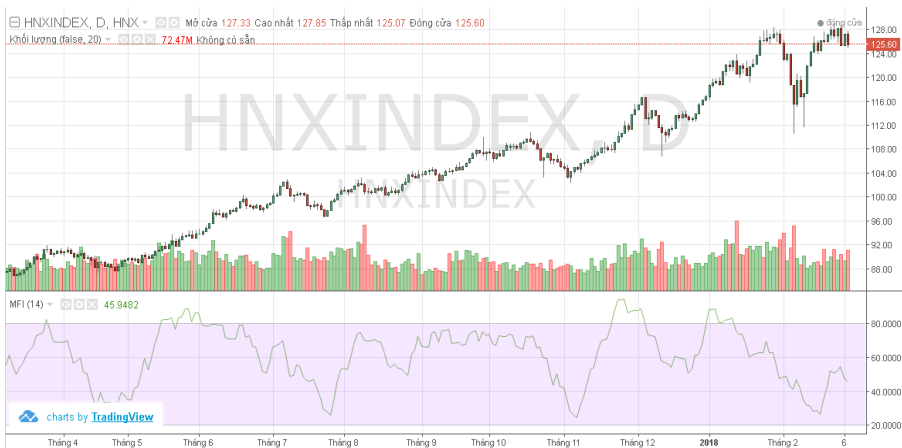
30% cash

70% stocks

Vùng mua: 1.110 - 1.120 Vùng chốt lời ngắn hạn: 1.130 - 1.140

* **Chú thích:** Xu hướng tăng trung bình dựa trên cơ sở: (1) Thanh khoản trung bình; (2) Chỉ báo dòng tiền trung bình; (3) Chỉ báo RSI trung bình...

HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 125.0 - 126.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 127.0 - 128.0

* **Chú thích:** Xu hướng tăng trung bình dựa trên cơ sở: (1) Thanh khoản trung bình; (2) Chỉ báo dòng tiền trung bình; (3) Chỉ báo RSI trung bình...

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 1.130 - 1.140 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.110 - 1.120 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 1.110. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 1.090 - 1.100 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.130 - 1.140 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.150 - 1.160 điểm.

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 127.0 - 128.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

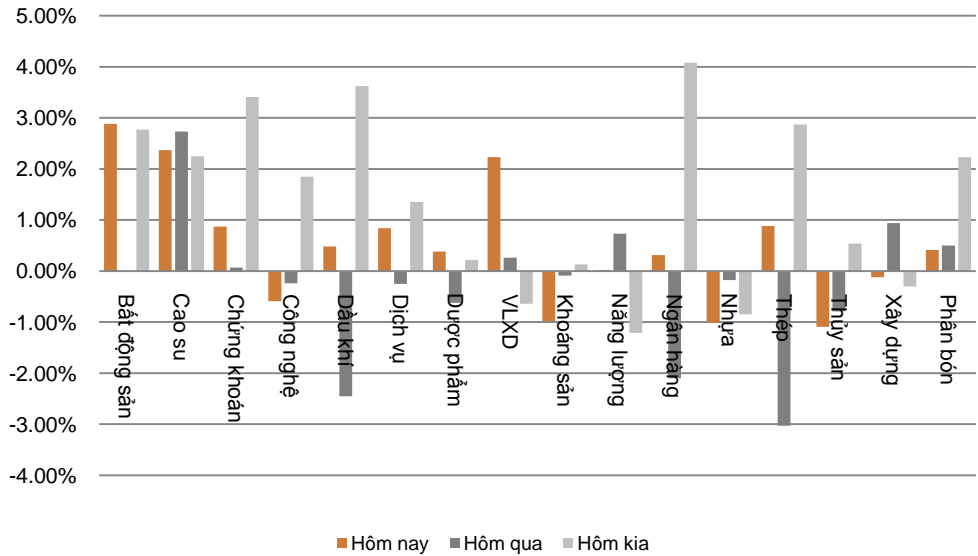
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 125.0 - 126.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 125.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 123.0 - 124.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 127.0 - 128.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 129.0 - 130.0 điểm.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 2.88%
Cao su	↑ 2.37%
Chứng khoán	↑ 0.87%
Công nghệ	↓ -0.59%
Dầu khí	↑ 0.48%
Dịch vụ	↑ 0.84%
Dược phẩm	↑ 0.38%
VLXD	↑ 2.23%
Khoáng sản	↓ -0.98%
Năng lượng	↑ 0.02%
Ngân hàng	↑ 0.31%
Nhựa	↓ -1.01%
Thép	↑ 0.88%
Thủy sản	↓ -1.09%
Xây dựng	↓ -0.12%
Phân bón	↑ 0.41%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	38.2	38.15	↓ -0.1	↓ -0.1%	5,641,340
	VCI	90.1	91.2	↑ 1.1	↑ 1.2%	86,650
	HCM	74.6	75.4	↑ 0.8	↑ 1.1%	204,890
Dầu khí	GAS	114.8	114.6	↓ -0.2	↓ -0.2%	301,630
	PLX	83.3	85	↑ 1.7	↑ 2.0%	676,110
	PVS	24.4	24.4	→ 0.0	→ 0.0%	2,729,600
Dịch vụ	VEF	55.1	55	↓ -0.1	↓ -0.2%	4,600
	PAN	67	68.3	↑ 1.3	↑ 1.9%	115,470
	DL1	46	46	→ 0.0	→ 0.0%	900
Ngân hàng	VCB	69.6	69.5	↓ -0.1	↓ -0.1%	1,554,260
	BID	37.5	37.2	↓ -0.3	↓ -0.8%	1,132,070
	CTG	31.5	31.7	↑ 0.2	↑ 0.6%	4,450,530
Thủy sản	MPC	100	97	↓ -3.0	↓ -3.0%	400
	VHC	51.7	50.9	↓ -0.8	↓ -1.6%	120,850
	ANV	20.4	20.4	→ 0.0	→ 0.0%	1,021,620

Cập nhật ngày 08/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 5.30%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017.
Cao su	↑ 8.24%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sẫm lớp sứt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 1.06%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 2.37%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -1.73%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 4.27%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -1.87%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -0.19%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -2.79%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 0.33%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↓ -2.21%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -2.65%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -6.11%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 1.96%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 2.25%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 4.82%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 08/03/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	61.0853 ↓	-0.03% ↑	0.13% ↑	3.16% ↑	23.92%	08/03/2018
Brent	64.1783 ↓	-0.11% ↑	0.48% ↑	2.14% ↑	22.89%	08/03/2018
Natural gas	2.783 ↑	0.14% ↑	3.15% ↑	7.70% ↓	-6.42%	08/03/2018
Gasoline	1.9095 ↓	-0.20% ↑	0.57% ↑	12.18% ↑	17.42%	08/03/2018
Heating oil	1.8728 ↓	-0.06% ↓	-0.74% ↑	0.89% ↑	22.37%	08/03/2018
Ethanol	1.5138 ↓	-0.08% ↑	2.98% ↑	7.90% ↑	1.73%	08/03/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1326.48 ↓	-0.03% ↑	0.79% ↑	0.76% ↑	10.48%	08/03/2018
Silver	16.4407 ↓	-0.14% ↓	-0.15% ↑	0.54% ↓	-2.97%	08/03/2018
Platinum	952 ↓	-0.03% ↓	-1.47% ↓	-1.30% ↑	2.12%	08/03/2018
Palladium	965.75 ↓	-0.34% ↓	-2.21% ↓	-0.88% ↑	29.55%	08/03/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Lumber	497.50 ↓	-2.45% ↓	-3.70% ↑	1.14% ↑	42.71%	08/03/2018
Wool	1816 →	0.00% ↓	-0.98% ↓	-0.11% ↑	19.32%	08/03/2018
Soybeans	1052.5983 ↓	-0.43% ↓	-0.46% ↑	7.08% ↑	5.23%	08/03/2018
Wheat	492.7363 ↓	-0.10% ↓	-2.48% ↑	9.80% ↑	15.72%	08/03/2018
Cotton	83.35 ↓	-1.01% ↑	0.94% ↑	8.70% ↑	8.77%	08/03/2018
Rice	12.1958 ↓	-0.21% ↓	-1.25% ↓	-1.34% ↑	25.72%	08/03/2018
Palm Oil	2459 ↓	-1.28% ↓	-4.36% ↓	-1.68% ↓	-17.76%	08/03/2018
Cheese	1.541 ↓	-0.26% ↓	-0.13% ↑	3.91% ↓	-1.91%	08/03/2018
Milk	14.13 ↓	-0.28% ↑	0.78% ↑	4.90% ↓	-10.68%	08/03/2018
Rubber	184 ↓	-0.27% ↑	1.38% ↑	2.22% ↓	-34.54%	08/03/2018
Orange Juice	141.15 ↓	-0.56% ↓	-1.57% ↓	-4.31% ↓	-17.65%	08/03/2018
Oat	258.5596 ↓	-0.39% ↓	-3.88% ↓	-2.98% ↓	-3.97%	08/03/2018
Sugar	13.15 ↑	2.81% ↓	-5.12% ↓	-5.82% ↓	-28.94%	08/03/2018
Cocoa	2440 ↓	-0.57% ↑	9.64% ↑	20.75% ↑	27.19%	08/03/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	123.1551 ↑	0.22% ↓	-3.55% ↓	-2.23% ↑	5.56%	08/03/2018
Bitumen	2542 ↓	-4.29% ↓	-7.70% ↓	-4.00% ↑	1.27%	08/03/2018
Steel	4000 ↓	-4.42% ↓	-5.66% ↑	0.76% ↑	12.84%	08/03/2018
Lead	2369.75 ↓	-2.56% ↓	-5.06% ↓	-6.46% ↑	5.39%	08/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mờ	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mờ	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mờ	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mờ	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mờ	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mờ	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mờ	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mờ	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mờ	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
08/03/2018	09/03/2018	30/03/2018	RGC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	10.5	0 (0%)
08/03/2018	09/03/2018	23/04/2018	HCM	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	74.6	-3.4 (-4.36%)
08/03/2018	09/03/2018	10/04/2018	PJT	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	12.3	0.6 (5.13%)
08/03/2018	09/03/2018	23/04/2018	NTP	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
08/03/2018	09/03/2018	05/04/2018	BDB	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	4.2	0 (0%)
08/03/2018	09/03/2018	24/04/2018	BDB	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	4.2	0 (0%)
n/a	n/a	08/03/2018	FLC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 44,658,624 CP	5.98	0.38 (6.79%)
08/03/2018	09/03/2018	26/03/2018	SLS	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	146	-6 (-3.95%)
08/03/2018	09/03/2018	23/04/2018	TVN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	10.8	0.2 (1.89%)
08/03/2018	09/03/2018	n/a	TMG	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
08/03/2018	09/03/2018	n/a	LTC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
08/03/2018	09/03/2018	19/04/2018	TNC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	12.3	0.3 (2.5%)
08/03/2018	09/03/2018	27/03/2018	SAS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
n/a	n/a	08/03/2018	CET	HNX	Giao dịch bổ sung - 550,000 CP	3.9	-0.1 (-2.5%)
08/03/2018	09/03/2018	11/04/2018	VSN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	50	0.6 (1.21%)
08/03/2018	09/03/2018	19/03/2018	DAD	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	19.9	0.1 (0.51%)
08/03/2018	09/03/2018	28/03/2018	DAD	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
09/03/2018	12/03/2018	02/04/2018	CLW	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	19.5	0 (0%)
09/03/2018	12/03/2018	06/04/2018	IST	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	16.3	0 (0%)
09/03/2018	12/03/2018	27/03/2018	VAV	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	74.8	3.8 (5.35%)
n/a	n/a	09/03/2018	TEG	HOSE	Giao dịch lần đầu - 17,999,998 CP	8	0 (0%)
09/03/2018	12/03/2018	10/04/2018	SSM	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	15.8	0 (0%)

Cập nhật ngày 08/03/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.